TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỂU CẦN** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 66/2024/QĐST-HNGĐ	*Tiểu Cần, ngày 17 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số: 132/2024/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 3 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Lê Minh L**, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Trúc L1**, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Ấp N, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Minh L với chị Nguyễn Thị Trúc L1.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Minh L và chị Nguyễn Thị Trúc L1 thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh L và chị Ly khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh L và chị L1 không tranh chấp, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh L và chị Ly khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm là: 150.000 đồng, trong đó: Anh L và chị L1 mỗi người phải chịu là 75.000 đồng, anh L tự nguyện chịu thay án phí cho chị L1. Do đó anh L phải chịu là 150.000 đồng nhưng được cấn trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003022, ngày 26/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần; Hoàn trả lại cho anh Lê Minh L số tiền chênh lệch là 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- UBND xã H, huyện C (Giấy chứng nhận kết hôn ngày03/8/2016);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Hoàng Ân